TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **43**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 20/4/2022
V/v tranh chấp: "*Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhật

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Bình

2. Ông Võ Quí Quốc

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nhật Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Cẩm Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/01/2022 về việc tranh chấp: "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/3/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Võ Thị Thu H**, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã Qu, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ liên hệ: Số 281 đường T, phường B, TP.M, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: **Đỗ Anh T,** sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Số 147/9 đường N, phường B, TP. M, Tiền Giang.

Địa chỉ liên hệ: Số 281 đường T, phường B, TP.M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/01/2022 và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là chị Võ Thị Thu H trình bày:

Chị và anh Đỗ Anh T chung sống với nhau vào năm 2010 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Qu, huyện Ch, Tiền Giang vào ngày 28/02/2011. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, không còn tình cảm. Do đó, chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Có 1 con chung là Đỗ Ngọc Th, sinh ngày 5/11/2010. Chị yêu cầu nuôi dưỡng cháu Thy và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn là anh Đỗ Anh T trình bày: Anh và chị H là vợ chồng, chung sống với nhau từ năm 2010. Thời gian dài vợ chồng sống hạnh phúc, cùng lo làm ăn sinh sống nuôi con, đôi khi vợ chồng có bất đồng quan điểm nhưng không trầm trọng đến mức phải ly hôn. Hiện nay, vợ chồng vẫn còn chung sống với nhau, anh còn thương vợ, không muốn xa con, bản thân vẫn đi làm hàng ngày đủ đảm bảo cuộc sống gia đình. Theo anh, do chị H đang làm thủ tục đi Hàn Quốc nên mới làm đơn xin ly hôn với anh.

Tại phiên tòa, anh T đồng ý ly hôn với chị H và tự nguyện giao cháu Đỗ Ngọc Th cho chị H nuôi dưỡng và anh không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho có ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Xét chị H và anh T thống nhất ly hôn, về con chung là giao cho chị H nuôi dưỡng, anh T không cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung, nợ chung: Không có nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện, chị Võ Thị Thu H yêu cầu ly hôn với anh Đỗ Anh T. Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật về tranh chấp "Ly hôn".

[2] Về nội dung: Chị H và anh T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Qu, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 13, quyển số 01 ngày 18/02/2011 là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh T cũng đồng ý ly hôn với chị H và đồng ý giao cháu Đỗ Ngọc Th, sinh ngày 5/11/2010 cho chị H nuôi dưỡng, anh T không cấp dưỡng nuôi con. Xét sự tự nguyện này của các đương sự là phù hợp quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử công nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh T khai thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Án phí sơ thẩm: Chị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: - Công nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị Võ Thị Thu H và anh Đỗ Anh T.

- Về con chung: Chị Võ Thị Thu H và anh Đỗ Anh T có 1 con chung là cháu Đỗ Ngọc Th, sinh ngày 5/11/2010. Giao cháu Thy cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T được quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có. Về nợ chung: Không có.

2. Án phí sơ thẩm: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu số 0004662 ngày 17/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như nộp xong.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Nhật

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND thành phố Mỹ Tho
- Chi cục THADS thành phố Mỹ Tho
- UBND xã Quơn Long
- Các đương sự
- Lưu HSAV